

Bản án số: 99/2024/HSST

Ngày: 23/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bạch Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phan Anh; Bà Dương Tú Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lan Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đông Đa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bá Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2024/TLST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2024/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quỳnh A**, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1982; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKKTT và cư trú: Số x ngách y, ngõ L, phường V, quận Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Đình Q và bà: Đặng Thị T; Chồng là Trần Ngọc Q; Có 03 con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 24/10/2003, bị Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 21/11/2006, bị Tòa án nhân dân quận B xử phạt 12 tháng tù về về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

- Ngày 21/12/2006, bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

- Ngày 11/7/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” (đã được xóa án tích).

- Ngày 25/01/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ khởi tố, tạm giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Danh chỉ bản số 000000871 do Công an quận Đ lập ngày 31/12/2023.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/12/2023. Hủy lệnh tạm giữ ngày 29/12/2023, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo

đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 20/12/2023, Tổ công tác của Công an phường V, quận Đ, thành phố H đang làm nhiệm vụ thì phát hiện đối tượng Vũ Thanh H (sinh năm 1978; trú tại số nhà x phố T, phường O, quận Đ, thành phố H) điều khiển xe máy Honda Airblade chở sau gồm: Ngô Anh D (sinh năm 1983; trú tại số nhà x T, phường H, quận Đ, thành phố H) và Phạm Quỳnh A đi đến khu vực bờ tường cạnh Chùa L (giáp với ngõ L), phường V, quận Đ, thành phố H. Thấy có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác đã yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện và thu giữ tay trái của Quỳnh A 01 túi nilông kích thước khoảng (4x4)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilông kích thước khoảng (4x5)cm, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. Sau đó, Tổ công tác đã đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường V làm việc.

Tại trụ sở Công an phường V, Tổ công tác đã kiểm tra người của Phạm Quỳnh A phát hiện, thu giữ ở cạp quần phía trước Quỳnh A đang mặc 01 túi nilông kích thước khoảng (5x7)cm và 01 túi nilông kích thước khoảng (4x4)cm, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilông kích thước khoảng (4x4)cm, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 8516/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận:

*Tang vật thu giữ quả tang gồm:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroin, khối lượng: 1,119 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,651 gam.

* Tang vật thu giữ khi tiến hành khám người gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1.633 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,607 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Quỳnh A đã khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/12/2023, Phạm Quỳnh A đi đến khu vực đầu ngõ Chợ K (giáp phố K), phường K, quận Đ, thành phố H để tìm mua ma túy, mục đích đem bán lại kiếm lời. Tại đây, Quỳnh A gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 túi ma túy Heroin với giá 600.000 đồng và 03 túi ma túy

đá với giá 500.000 đồng. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/12/2023, N (là bạn xã hội của Quỳnh A) dùng tài khoản Zalo “Ngoc” nhắn tin cho Quỳnh A hỏi mua 01 túi ma túy đá và 01 túi ma túy Heroin. Quỳnh A đồng ý và báo giá cho Ngọc 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, 01 gói ma túy Heroin giá 1.000.000 đồng. Sau đó, Quỳnh A hẹn Ngọc ra gần khu vực nhà Quỳnh A để giao dịch. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, Quỳnh A đi bộ và mang ma túy đi bán cho Ngọc. Trên đường đi, Quỳnh A gặp Vũ Thanh H điều khiển xe máy Honda Airblade chở Ngô Anh D nên xin đi nhờ và ngồi lên phía sau. Khi cả ba đi đến khu vực bờ tường cạnh Chùa L (giáp với ngõ L), phường V, quận Đ, thành phố H thì bị Tổ công tác của Công an phường V kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Đối với Vũ Thanh H, Ngô Anh D: Quá trình điều tra xác định H, D không biết, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Quỳnh A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý. Tuy nhiên, H và D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Tòa án nhân dân quận Đ đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với người phụ nữ tên N là người mua ma túy: Phạm Quỳnh A khai chỉ biết tên N (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ nơi ở) có tài khoản Zalo “Ngoc”. Tại Công văn số 106/2024/CV-VNG ngày 15/01/2024 của Công ty Cổ phần VNG trả lời không xác định được thông tin chủ tài khoản Zalo “Ngoc”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân đối tượng N nên không có căn cứ làm rõ để xử lý trong vụ án này.

Về nguồn gốc số ma túy: Phạm Quỳnh A khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đầu ngõ Chợ K (giáp phố K), phường K, quận Đ, thành phố H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý đối với người đã bán ma túy cho Quỳnh A.

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phạm Quỳnh A những đồ vật, tài sản gồm:

- 01 túi nilông kích thước khoảng (4x4)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng;
- 01 túi nilông kích thước khoảng (4x5)cm, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng.
- 01 túi nilông kích thước khoảng (5x7)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;
- 01 túi nilông kích thước khoảng (4x4)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;
- 01 túi nilông kích thước khoảng (4x4)cm, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng.
- 01 điện thoại OPPO A9, màu đen, đã qua sử dụng; Số IMEI 1: 866967044222xxx; Số IMEI 2: 866967044222xxx.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSĐĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Phạm Quỳnh A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Phạm Quỳnh A khai nhận hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ quyền công tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Quỳnh A mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội; Các vật chứng còn lại là ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra - Công an quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua xét hỏi, bị cáo Phạm Quỳnh A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 20/12/2023, tại khu vực bờ tường cạnh Chùa L (giáp với ngõ L), phường V, quận Đ, thành phố H). Tổ công tác của Công an phường V phát hiện bắt quả tang Phạm Quỳnh A đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để đem đi bán kiếm lời (tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 1,726 gam Heroin và 2,284 gam Methamphetamine). Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là độc dược, là chất gây nghiện, nó không chỉ làm suy kiệt kinh tế, tan vỡ hạnh phúc gia đình, di hại cho thế hệ tương lai và là nguyên nhân nảy sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có gia đình riêng, sự hiểu biết về tác hại của ma túy, song do hám lợi nên bị cáo đã mua đi bán lại một lượng ma túy để kiếm lời. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm trực tiếp tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và làm gia tăng tệ nạn ma túy. Nhân thân bị cáo xấu, hồ sơ thể hiện bị cáo có 01 tiền sự và nhiều tiền án. Các tiền án, tiền sự của bị cáo đều đã được xóa theo quy định nhưng vẫn chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Trong thời gian bị cáo được tại ngoại, bị cáo lại tiếp tục có hành vi “*Trộm cắp tài sản*” đã có Quyết định khởi tố vụ án. Như vậy, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm nói chung.

Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo: Thái độ khai báo thành khẩn; Ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên tha miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Vật chứng còn lại là ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quỳnh A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quỳnh A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 02 bao niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn H, chữ ký của cán bộ Công an phường Lương Minh Thiện, chữ ký bị cáo Phạm Quỳnh A, chữ ký người chứng kiến Lê Bá T, Vũ Văn A cùng hình dấu tròn của Công an phường V; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại OPPO A9 có số IMEI: 866967044222xxx (bị vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong).

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đ, thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng số 174 ngày 22/4/2024.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Bạch Phụng